TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N, TỈNH N**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:188/2019/QĐST-HNGĐ	*Nghĩa H, ngày 04 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các Điều 48; 217; 218; 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy nguyên đơn là chị Lại Thị T xin rút đơn xin ly hôn anh Trần Thế T, để vợ chồng về đoàn tụ, thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ Luật Tố tụng Dân sự.

QUYẾT ĐỊNH

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 98/2019/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 06 năm 2019 giữa:

+ Nguyên đơn: Chị Lại Thị T - Sinh năm 1994

Địa chỉ: Đội 7 xã N, huyện N, tỉnh N.

+ Bị đơn: Anh Trần Văn T - Sinh năm 1987

Địa chỉ: Đội 7 xã N, huyện N, tỉnh N.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

+ Số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm 300.000 đồng chị Lại Thị T đã nộp theo biên lai số AA/2017/0000705 ngày 10/6/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghĩa Hưng được hoàn trả lại cho chị Lại Thị T theo quy định tại khoản 3 Điều 218 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

+ Người khởi kiện có quyền khởi kiện lại theo quy định tại khoản 1 Điều 218 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận
- Các đương sự;
- TAND tỉnh N;
- VKSND huyện N;
- Lưu

(Đã ký)

Trần Xuân Dũng